

Họ và tên: ..... Lớp: ..... Mã đề 701

**I/ TRẮC NGHIỆM (7đ)**

*Hãy chọn câu trả lời đúng nhất và tô vào phiếu trắc nghiệm*

**Câu 1.** Con người đã ứng dụng tính hướng sáng, hướng nước, hướng chất dinh dưỡng ở thực vật để ứng dụng vào đâu?

- A. Trong trồng trọt.                      B. Trong học tập.  
C. Trong chăn nuôi.                      D. Trong chăm sóc sức khỏe.

**Câu 2.** Những đối tượng nào sau đây là sinh vật sống dưới nước?

- A. Cây ổi, con gà, con mực, cây rong.  
B. Con tôm, con cá chép, con cá heo, san hô.  
C. Con cá, cây bàng, con tôm, cây ổi.  
D. Con voi, con mèo, cây rong, con gà.

**Câu 3.** Đất nào có tầng đất dày, tơi xốp, nhiều chất dinh dưỡng, thuận lợi cho quá trình hút nước và chất dinh dưỡng của cây trồng.

- A. Đất phù sa.                      B. Đất pha cát.                      C. Đất đá ong.                      D. Đất đỏ bazan.

**Câu 4.** Muốn cơ thể phát triển một cách cân đối và khoẻ mạnh, chúng ta cần

- A. ăn thật no, ăn nhiều thực phẩm cung cấp chất béo.  
B. ăn nhiều bữa, ăn không đủ chất dinh dưỡng.  
C. ăn đúng bữa, ăn đúng cách, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.  
D. ăn nhiều thức ăn giàu chất đạm, không ăn đúng giờ.

**Câu 5.** Lông hút của rễ do tế bào nào phát triển thành?

- A. Tế bào mạch gỗ ở rễ.                      B. Tế bào biểu bì.  
C. Tế bào nội bì.                      D. Tế bào vỏ rễ.

**Câu 6.** Đâu **không** phải là thành phần của hệ tuần hoàn?

- A. Phổi.                      B. Hệ mạch.                      C. Tim.                      D. Máu.

**Câu 7.** Ve sầu kêu vào mùa hè oi ả, ếch đực kêu vào mùa sinh sản là tập tính

- A. hỗn hợp.                      B. tự lập.                      C. bẩm sinh.                      D. học được.

**Câu 8.** Chất béo có nhiều ở nhóm thực phẩm nào?

- A. Mật ong, trái cây chín, rau xanh.                      B. Mỡ động vật, mỡ thực vật, bơ.  
C. Thịt nạc, cá, tôm, trứng.                      D. Hoa quả tươi, trứng gà, cá.

**Câu 9.** Ở người, trao đổi khí oxygen và carbon dioxide giữa cơ thể với môi trường được thực hiện thông qua hệ cơ quan nào sau đây?

- A. Hệ thần kinh.                      B. Hệ tuần hoàn.                      C. Hệ hô hấp.                      D. Hệ tiêu hóa.

**Câu 10.** Cảm ứng ở sinh vật là gì?

- A. Là phản ứng của sinh vật đối với các kích thích từ môi trường.  
B. Là cơ chế tự vệ của sinh vật.  
C. Sinh vật không có cảm ứng.  
D. Là một hoạt động liên quan đến phân chia và sinh trưởng của tế bào.

**Câu 11.** Vai trò của cảm ứng đối với sinh vật là gì?

- A. Giúp sinh vật tổng hợp các chất dinh dưỡng.
- B. Ức chế sự sinh trưởng của sinh vật.
- C. Không có vai trò gì đối với sinh vật.
- D. Thích ứng với thay đổi của môi trường.

**Câu 12.** Để xua đuổi và tiêu diệt các loại động vật gây hại cho mùa màng như bướm, bọ xít, châu chấu, chuột,... người ta đã lợi dụng

- A. cảm ứng hướng chất dinh dưỡng của chúng.
- B. cảm ứng hướng nước của chúng.
- C. cảm ứng hướng ánh sáng của chúng.
- D. tập tính của chúng.

**Câu 13.** Cơ quan đảm nhận chức năng thoát hơi nước ở thực vật là

- A. lá.
- B. khí khổng.
- C. rễ.
- D. thân.

**Câu 14.** Các thói quen tốt ở người đều là những

- A. cảm ứng hướng dinh dưỡng.
- B. tập tính học được.
- C. tập tính sẵn có.
- D. tập tính di truyền.

**Câu 15.** Chất dinh dưỡng ở thực vật là

- A. lipid.
- B. vitamin.
- C. muối khoáng.
- D. carbohydrate.

**Câu 16.** Nước được hấp thụ vào máu nhiều nhất ở bộ phận nào của ống tiêu hoá?

- A. Dạ dày.
- B. Ruột thừa.
- C. Ruột già.
- D. Ruột non.

**Câu 17.** Trao đổi khí là quá trình sinh vật lấy

- A. CO<sub>2</sub> từ môi trường vào cơ thể và thải O<sub>2</sub> ra môi trường.
- B. O<sub>2</sub> từ môi trường vào cơ thể và thải CO<sub>2</sub> ra môi trường.
- C. O<sub>2</sub> hoặc CO<sub>2</sub> từ môi trường vào cơ thể, đồng thời thải ra môi trường khí CO<sub>2</sub> hoặc O<sub>2</sub>.
- D. O<sub>2</sub> từ môi trường vào cơ thể.

**Câu 18.** Khi trời nóng, cơ thể toát ra nhiều mồ hôi. Khi đó cơ thể chịu tác nhân kích thích nào từ môi trường?

- A. Nhiệt độ.
- B. Ánh sáng.
- C. Không có tác nhân kích thích.
- D. Nguồn nước.

**Câu 19.** Ống tiêu hóa của người có trình tự như thế nào?

- A. Miệng → Thực quản → Ruột non → Dạ dày → Ruột già → Trực tràng → Hậu môn
- B. Miệng → Dạ dày → Thực quản → Ruột non → Ruột già → Trực tràng → Hậu môn.
- C. Miệng → Thực quản → Dạ dày → Ruột non → Trực tràng → Ruột già → Hậu môn
- D. Miệng → Thực quản → Dạ dày → Ruột non → Ruột già → Trực tràng → Hậu môn

**Câu 20.** Đây là con đường nước và các chất thải của cơ thể được đào thải ra bên ngoài?

- A. Mồ hôi.
- B. Nước mắt.
- C. Nước tiểu và mồ hôi.
- D. Nước bọt.

**Câu 21.** Để cây trồng sinh trưởng và phát triển tốt, cho năng suất cao cần

- A. giảm lượng phân bón tối thiểu, tăng lượng nước tưới tối đa cho cây.
- B. tăng cường bón phân và cung cấp nước tối đa cho cây trồng.

C. căn cứ vào những nhu cầu của cây để tưới nước, bón phân hợp lí.

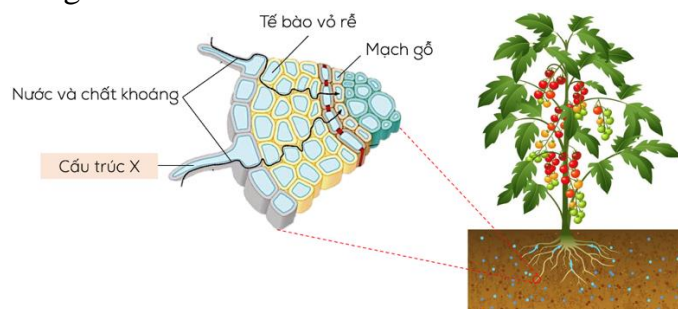
D. tăng lượng phân bón tối đa, giảm lượng nước tưới tối thiểu cho cây.

**Câu 22.** Trao đổi khí giữa cơ thể sinh vật với môi trường diễn ra theo cơ chế nào?

A. Cơ chế chủ động.                      B. Cơ chế thụ động.

C. Cơ chế khuếch tán.                  D. Cơ chế thẩm thấu.

**Câu 23.** Cấu trúc X là gì?



**Hình.** Con đường hấp thu nước và chất khoáng của cây.

A. Lông hút của rễ.                      B. Mạch gỗ.                      C. Mạch rây.                      D. Khí khổng.

**Câu 24.** Liên kết hóa học giữa các nguyên tử trong phân tử nước là

A. liên kết phosphodiester.              B. liên kết hydrogen.

C. liên kết ion.                              D. liên kết cộng hóa trị.

**Câu 25.** Sự thoát hơi nước của cây đóng vai trò gì?

A. Tạo lực kéo giúp vận chuyển dòng nước và các chất khoáng từ rễ lên lá và đến các bộ phận khác của cây trên mặt đất.

B. Tạo lực đẩy giúp vận chuyển dòng nước và các chất dinh dưỡng từ lá và đến các bộ phận khác của cây.

C. Tạo lực đẩy giúp vận chuyển dòng nước và các chất khoáng từ rễ lên lá và đến các bộ phận khác của cây trên mặt đất.

D. Tạo lực hút giúp vận chuyển dòng nước và các chất dinh dưỡng từ lá và đến các bộ phận khác của cây.

**Câu 26.** Quá trình trao đổi khí qua khí khổng ở lá cây trong hô hấp diễn ra như thế nào?

A. Khí carbon dioxide khuếch tán từ ngoài môi trường qua khí khổng vào lá, khí oxygen khuếch tán từ trong lá qua khí khổng ra môi trường.

B. Khí oxygen khuếch tán từ ngoài môi trường qua khí khổng vào lá, khí carbon dioxide khuếch tán từ trong lá qua khí khổng ra môi trường.

C. Khí oxygen và khí carbon dioxide đều khuếch tán từ trong lá qua khí khổng ra môi trường.

D. Khí oxygen và khí carbon dioxide đều khuếch tán từ ngoài môi trường qua khí khổng vào lá.

**Câu 27.** Tập tính bẩm sinh là những tập tính

A. sinh ra đã có, được thừa hưởng từ bố mẹ, đặc trưng cho loài.

B. sinh ra đã có, được thừa hưởng từ bố mẹ, chỉ có ở cá thể đó.

C. học được trong đời sống, không được thừa hưởng từ bố mẹ, đặc trưng cho loài.

D. học được trong đời sống, không được thừa hưởng từ bố mẹ, chỉ có ở cá thể đó.

**Câu 28.** Quá trình thu nhận và tiêu hoá thức ăn trong ống tiêu hoá của người trải qua bao nhiêu giai đoạn?

A. 3 giai đoạn.                      B. 4 giai đoạn.                      C. 1 giai đoạn.                      D. 2 giai đoạn.

## **II/ TỰ LUẬN (3đ)**

**Câu 1 (1đ):** a) Theo khuyến nghị năm 2012 của viện dinh dưỡng quốc gia, trẻ em ở tuổi vị thành niên cần 40 ml nước/ 1 kg thể trọng mỗi ngày. Dựa vào khuyến nghị này hãy tính lượng nước cần uống của bản thân để đảm bảo nhu cầu nước cho cơ thể.

b) Vì sao người ta thường khoét lỗ bên dưới đáy các chậu dùng để trồng cây?

**Câu 2 (1đ):** Trình bày những đặc điểm sinh học của rễ thích nghi với chức năng hút nước và hút khoáng.

**Câu 3 (1đ):** Tại sao khi bị nôn, sốt cao, tiêu chảy, chúng ta cần phải bổ sung nước bằng cách uống dung dịch oresol?

*---Chúc các em làm bài tốt---*

Họ và tên: ..... Lớp: ..... Mã đề 702

**I/ TRẮC NGHIỆM (7đ)**

*Hãy chọn câu trả lời đúng nhất và tô vào phiếu trắc nghiệm*

**Câu 1.** Đất nào có tầng đất dày, tơi xốp, nhiều chất dinh dưỡng, thuận lợi cho quá trình hút nước và chất dinh dưỡng của cây trồng.

- A. Đất đỏ bazan.      B. Đất phù sa.      C. Đất đá ong.      D. Đất pha cát.

**Câu 2.** Khi trời nóng, cơ thể toát ra nhiều mồ hôi. Khi đó cơ thể chịu tác nhân kích thích nào từ môi trường?

- A. Ánh sáng.      B. Không có tác nhân kích thích.  
C. Nhiệt độ.      D. Nguồn nước.

**Câu 3.** Để cây trồng sinh trưởng và phát triển tốt, cho năng suất cao cần

- A. giảm lượng phân bón tối thiểu, tăng lượng nước tưới tối đa cho cây.  
B. căn cứ vào những nhu cầu của cây để tưới nước, bón phân hợp lí.  
C. tăng cường bón phân và cung cấp nước tối đa cho cây trồng.  
D. tăng lượng phân bón tối đa, giảm lượng nước tưới tối thiểu cho cây.

**Câu 4.** Trao đổi khí giữa cơ thể sinh vật với môi trường diễn ra theo cơ chế nào?

- A. Cơ chế chủ động.      B. Cơ chế thụ động.  
C. Cơ chế khuếch tán.      D. Cơ chế thẩm thấu.

**Câu 5.** Liên kết hóa học giữa các nguyên tử trong phân tử nước là

- A. liên kết phosphodiester.      B. liên kết hydrogen.  
C. liên kết ion.      D. liên kết cộng hóa trị.

**Câu 6.** Quá trình trao đổi khí qua khí khổng ở lá cây trong hô hấp diễn ra như thế nào?

- A. Khí carbon dioxide khuếch tán từ ngoài môi trường qua khí khổng vào lá, khí oxygen khuếch tán từ trong lá qua khí khổng ra môi trường.  
B. Khí oxygen và khí carbon dioxide đều khuếch tán từ ngoài môi trường qua khí khổng vào lá.  
C. Khí oxygen khuếch tán từ ngoài môi trường qua khí khổng vào lá, khí carbon dioxide khuếch tán từ trong lá qua khí khổng ra môi trường.  
D. Khí oxygen và khí carbon dioxide đều khuếch tán từ trong lá qua khí khổng ra môi trường.

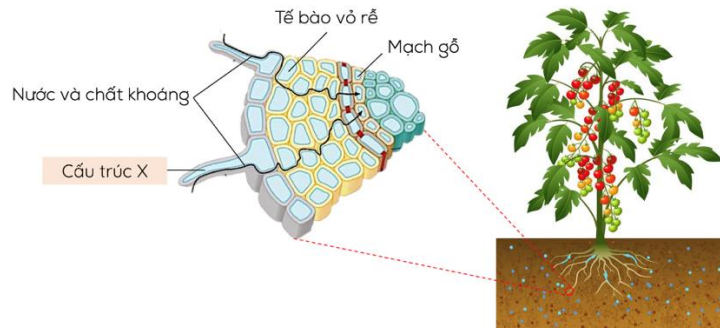
**Câu 7.** Ve sầu kêu vào mùa hè oi ả, ếch đực kêu vào mùa sinh sản là tập tính

- A. hỗn hợp.      B. học được.      C. bẩm sinh.      D. tự lập.

**Câu 8.** Vai trò của cảm ứng đối với sinh vật là gì?

- A. Ức chế sự sinh trưởng của sinh vật.  
B. Giúp sinh vật tổng hợp các chất dinh dưỡng.  
C. Không có vai trò gì đối với sinh vật.  
D. Thích ứng với thay đổi của môi trường.

**Câu 9.** Cấu trúc X là gì?



**Hình.** Con đường hấp thu nước và chất khoáng của cây.

**A.** Khí khổng.      **B.** Lông hút của rễ.      **C.** Mạch rây.      **D.** Mạch gỗ.

**Câu 10.** Những đối tượng nào sau đây là sinh vật sống dưới nước?

- A.** Con cá, cây bàng, con tôm, cây ổi.
- B.** Cây ổi, con gà, con mực, cây rong.
- C.** Con voi, con mèo, cây rong, con gà.
- D.** Con tôm, con cá chép, con cá heo, san hô.

**Câu 11.** Để xua đuổi và tiêu diệt các loại động vật gây hại cho mùa màng như bướm, bọ xít, châu chấu, chuột,... người ta đã lợi dụng

- A.** cảm ứng hướng chất dinh dưỡng của chúng.
- B.** cảm ứng hướng ánh sáng của chúng.
- C.** tập tính của chúng.
- D.** cảm ứng hướng nước của chúng.

**Câu 12.** Đầu **không** phải là thành phần của hệ tuần hoàn?

**A.** Máu.      **B.** Phổi.      **C.** Tim.      **D.** Hệ mạch.

**Câu 13.** Con người đã ứng dụng tính hướng sáng, hướng nước, hướng chất dinh dưỡng ở thực vật để ứng dụng vào đâu?

- A.** Trong trồng trọt.      **B.** Trong học tập.
- C.** Trong chăn nuôi.      **D.** Trong chăm sóc sức khỏe.

**Câu 14.** Ống tiêu hóa của người có trình tự như thế nào?

- A.** Miệng → Thực quản → Dạ dày → Ruột non → Trục tràng → Ruột già → Hậu môn.
- B.** Miệng → Thực quản → Dạ dày → Ruột non → Ruột già → Trục tràng → Hậu môn.
- C.** Miệng → Dạ dày → Thực quản → Ruột non → Ruột già → Trục tràng → Hậu môn.
- D.** Miệng → Thực quản → Ruột non → Dạ dày → Ruột già → Trục tràng → Hậu môn.

**Câu 15.** Muốn cơ thể phát triển một cách cân đối và khoẻ mạnh, chúng ta cần

- A.** ăn đúng bữa, ăn đúng cách, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.
- B.** ăn thật no, ăn nhiều thực phẩm cung cấp chất béo.
- C.** ăn nhiều thức ăn giàu chất đạm, không ăn đúng giờ.
- D.** ăn nhiều bữa, ăn không đủ chất dinh dưỡng.

**Câu 16.** Đầu là con đường nước và các chất thải của cơ thể được đào thải ra bên ngoài?

**A.** Mồ hôi.      **B.** Nước mắt.      **C.** Nước tiểu và mồ hôi.      **D.** Nước bọt.

**Câu 17.** Quá trình thu nhận và tiêu hoá thức ăn trong ống tiêu hoá của người trải qua bao nhiêu giai đoạn?

- A. 2 giai đoạn.      B. 3 giai đoạn.      C. 4 giai đoạn.      D. 1 giai đoạn.

**Câu 18.** Nước được hấp thụ vào máu nhiều nhất ở bộ phận nào của ống tiêu hoá?

- A. Ruột non.      B. Ruột già.      C. Dạ dày.      D. Ruột thừa.

**Câu 19.** Trao đổi khí là quá trình sinh vật lấy

A. O<sub>2</sub> từ môi trường vào cơ thể và thải CO<sub>2</sub> ra môi trường.

B. O<sub>2</sub> từ môi trường vào cơ thể.

C. CO<sub>2</sub> từ môi trường vào cơ thể và thải O<sub>2</sub> ra môi trường.

D. O<sub>2</sub> hoặc CO<sub>2</sub> từ môi trường vào cơ thể, đồng thời thải ra môi trường khí CO<sub>2</sub> hoặc O<sub>2</sub>.

**Câu 20.** Ở người, trao đổi khí oxygen và carbon dioxide giữa cơ thể với môi trường được thực hiện thông qua hệ cơ quan nào sau đây?

- A. Hệ thần kinh.      B. Hệ tuần hoàn.      C. Hệ tiêu hóa.      D. Hệ hô hấp.

**Câu 21.** Chất dinh dưỡng ở thực vật là

- A. muối khoáng.      B. vitamin.      C. lipid.      D. carbohydrate.

**Câu 22.** Sự thoát hơi nước của cây đóng vai trò gì?

A. Tạo lực kéo giúp vận chuyển dòng nước và các chất khoáng từ rễ lên lá và đến các bộ phận khác của cây trên mặt đất.

B. Tạo lực đẩy giúp vận chuyển dòng nước và các chất khoáng từ rễ lên lá và đến các bộ phận khác của cây trên mặt đất.

C. Tạo lực hút giúp vận chuyển dòng nước và các chất dinh dưỡng từ lá và đến các bộ phận khác của cây.

D. Tạo lực đẩy giúp vận chuyển dòng nước và các chất dinh dưỡng từ lá và đến các bộ phận khác của cây.

**Câu 23.** Cơ quan đảm nhận chức năng thoát hơi nước ở thực vật là

- A. lá.      B. rễ.      C. thân.      D. khí khổng.

**Câu 24.** Các thói quen tốt ở người đều là những

A. tập tính di truyền.      B. tập tính sẵn có.

C. cảm ứng hướng dinh dưỡng.      D. tập tính học được.

**Câu 25.** Tập tính bẩm sinh là những tập tính

A. học được trong đời sống, không được thừa hưởng từ bố mẹ, đặc trưng cho loài.

B. học được trong đời sống, không được thừa hưởng từ bố mẹ, chỉ có ở cá thể đó.

C. sinh ra đã có, được thừa hưởng từ bố mẹ, chỉ có ở cá thể đó.

D. sinh ra đã có, được thừa hưởng từ bố mẹ, đặc trưng cho loài.

**Câu 26.** Lòng hút của rễ do tế bào nào phát triển thành?

A. Tế bào mạch gỗ ở rễ.      B. Tế bào biểu bì.

C. Tế bào nội bì.      D. Tế bào vỏ rễ.

**Câu 27.** Chất béo có nhiều ở nhóm thực phẩm nào?

A. Thịt nạc, cá, tôm, trứng.      B. Mật ong, trái cây chín, rau xanh.

C. Hoa quả tươi, trứng gà, cá.      D. Mỡ động vật, mỡ thực vật, bơ.

**Câu 28.** Cảm ứng ở sinh vật là gì?

A. Là cơ chế tự vệ của sinh vật.

B. Là phản ứng của sinh vật đối với các kích thích từ môi trường.

C. Là một hoạt động liên quan đến phân chia và sinh trưởng của tế bào.

D. Sinh vật không có cảm ứng.

## II/ TỰ LUẬN (3đ)

**Câu 1 (1đ):** a) Theo khuyến nghị năm 2012 của viện dinh dưỡng quốc gia, trẻ em ở tuổi vị thành niên cần 40 ml nước/ 1 kg thể trọng mỗi ngày. Dựa vào khuyến nghị này hãy tính lượng nước cần uống của bản thân để đảm bảo nhu cầu nước cho cơ thể.

b) Vì sao người ta thường khoét lỗ bên dưới đáy các chậu dùng để trồng cây?

**Câu 2 (1đ):** Trình bày những đặc điểm sinh học của rễ thích nghi với chức năng hút nước và hút khoáng.

**Câu 3 (1đ):** Tại sao khi bị nôn, sốt cao, tiêu chảy, chúng ta cần phải bổ sung nước bằng cách uống dung dịch oresol?

---Chúc các em làm bài tốt---



Họ và tên: ..... Lớp: ..... Mã đề 703

**I/ TRẮC NGHIỆM (7đ)**

*Hãy chọn câu trả lời đúng nhất và tô vào phiếu trắc nghiệm*

- Câu 1.** Ve sầu kêu vào mùa hè oi ả, ếch đực kêu vào mùa sinh sản là tập tính  
A. tự lập.                      B. bẩm sinh.                      C. học được.                      D. hỗn hợp.
- Câu 2.** Các thói quen tốt ở người đều là những  
A. tập tính sẵn có.                      B. tập tính học được.  
C. cảm ứng hướng dinh dưỡng.                      D. tập tính di truyền.
- Câu 3.** Cảm ứng ở sinh vật là gì?  
A. Là một hoạt động liên quan đến phân chia và sinh trưởng của tế bào.  
B. Là phản ứng của sinh vật đối với các kích thích từ môi trường.  
C. Sinh vật không có cảm ứng.  
D. Là cơ chế tự vệ của sinh vật.
- Câu 4.** Cơ quan đảm nhận chức năng thoát hơi nước ở thực vật là  
A. khí khổng.                      B. lá.                      C. rễ.                      D. thân.
- Câu 5.** Con người đã ứng dụng tính hướng sáng, hướng nước, hướng chất dinh dưỡng ở thực vật để ứng dụng vào đâu?  
A. Trong trồng trọt.                      B. Trong học tập.  
C. Trong chăn nuôi.                      D. Trong chăm sóc sức khỏe.
- Câu 6.** Nước được hấp thụ vào máu nhiều nhất ở bộ phận nào của ống tiêu hoá?  
A. Ruột già.                      B. Dạ dày.                      C. Ruột non.                      D. Ruột thừa.
- Câu 7.** Trao đổi khí giữa cơ thể sinh vật với môi trường diễn ra theo cơ chế nào?  
A. Cơ chế chủ động.                      B. Cơ chế thụ động.  
C. Cơ chế khuếch tán.                      D. Cơ chế thẩm thấu.
- Câu 8.** Chất dinh dưỡng ở thực vật là  
A. lipid.                      B. muối khoáng.                      C. carbohydrate.                      D. vitamin.
- Câu 9.** Tập tính bẩm sinh là những tập tính  
A. học được trong đời sống, không được thừa hưởng từ bố mẹ, chỉ có ở cá thể đó.  
B. sinh ra đã có, được thừa hưởng từ bố mẹ, chỉ có ở cá thể đó.  
C. sinh ra đã có, được thừa hưởng từ bố mẹ, đặc trưng cho loài.  
D. học được trong đời sống, không được thừa hưởng từ bố mẹ, đặc trưng cho loài.
- Câu 10.** Muốn cơ thể phát triển một cách cân đối và khoẻ mạnh, chúng ta cần  
A. ăn nhiều thức ăn giàu chất đạm, không ăn đúng giờ.  
B. ăn nhiều bữa, ăn không đủ chất dinh dưỡng.  
C. ăn đúng bữa, ăn đúng cách, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.  
D. ăn thật no, ăn nhiều thực phẩm cung cấp chất béo.
- Câu 11.** Quá trình trao đổi khí qua khí khổng ở lá cây trong hô hấp diễn ra như thế nào?

**A.** Khí oxygen và khí carbon dioxide đều khuếch tán từ trong lá qua khí khổng ra môi trường.

**B.** Khí oxygen và khí carbon dioxide đều khuếch tán từ ngoài môi trường qua khí khổng vào lá.

**C.** Khí carbon dioxide khuếch tán từ ngoài môi trường qua khí khổng vào lá, khí oxygen khuếch tán từ trong lá qua khí khổng ra môi trường.

**D.** Khí oxygen khuếch tán từ ngoài môi trường qua khí khổng vào lá, khí carbon dioxide khuếch tán từ trong lá qua khí khổng ra môi trường.

**Câu 12.** Lông hút của rễ do tế bào nào phát triển thành?

**A.** Tế bào mạch gỗ ở rễ.      **B.** Tế bào biểu bì.

**C.** Tế bào nội bì.              **D.** Tế bào vỏ rễ.

**Câu 13.** Sự thoát hơi nước của cây đóng vai trò gì?

**A.** Tạo lực đẩy giúp vận chuyển dòng nước và các chất dinh dưỡng từ lá và đến các bộ phận khác của cây.

**B.** Tạo lực kéo giúp vận chuyển dòng nước và các chất khoáng từ rễ lên lá và đến các bộ phận khác của cây trên mặt đất.

**C.** Tạo lực hút giúp vận chuyển dòng nước và các chất dinh dưỡng từ lá và đến các bộ phận khác của cây.

**D.** Tạo lực đẩy giúp vận chuyển dòng nước và các chất khoáng từ rễ lên lá và đến các bộ phận khác của cây trên mặt đất.

**Câu 14.** Liên kết hóa học giữa các nguyên tử trong phân tử nước là

**A.** liên kết phosphodiester.      **B.** liên kết hydrogen.

**C.** liên kết ion.                      **D.** liên kết cộng hóa trị.

**Câu 15.** Để cây trồng sinh trưởng và phát triển tốt, cho năng suất cao cần

**A.** tăng cường bón phân và cung cấp nước tối đa cho cây trồng.

**B.** căn cứ vào những nhu cầu của cây để tưới nước, bón phân hợp lí.

**C.** giảm lượng phân bón tối thiểu, tăng lượng nước tưới tối đa cho cây.

**D.** tăng lượng phân bón tối đa, giảm lượng nước tưới tối thiểu cho cây.

**Câu 16.** Để xua đuổi và tiêu diệt các loại động vật gây hại cho mùa màng như bướm, bọ xít, châu chấu, chuột,... người ta đã lợi dụng

**A.** tập tính của chúng.

**B.** cảm ứng hướng chất dinh dưỡng của chúng.

**C.** cảm ứng hướng nước của chúng.

**D.** cảm ứng hướng ánh sáng của chúng.

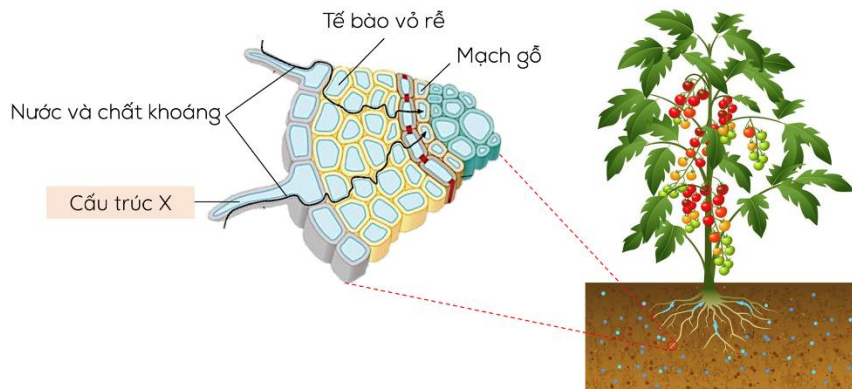
**Câu 17.** Đất nào có tầng đất dày, tơi xốp, nhiều chất dinh dưỡng, thuận lợi cho quá trình hút nước và chất dinh dưỡng của cây trồng.

**A.** Đất đỏ bazan.      **B.** Đất phù sa.      **C.** Đất pha cát      **D.** Đất đá ong.

**Câu 18.** Đâu **không** phải là thành phần của hệ tuần hoàn?

**A.** Hệ mạch.      **B.** Máu.      **C.** Phổi.      **D.** Tim.

**Câu 19.** Cấu trúc X là gì?



**Hình.** Con đường hấp thu nước và chất khoáng của cây.

A. Khí khổng.      B. Mạch rây.      C. Mạch gỗ.      D. Lông hút của rễ.

**Câu 20.** Ở người, trao đổi khí oxygen và carbon dioxide giữa cơ thể với môi trường được thực hiện thông qua hệ cơ quan nào sau đây?

A. Hệ tiêu hóa.      B. Hệ hô hấp.      C. Hệ thần kinh.      D. Hệ tuần hoàn.

**Câu 21.** Đâu là con đường nước và các chất thải của cơ thể được đào thải ra bên ngoài?

A. Mồ hôi.      B. Nước mắt.      C. Nước tiểu và mồ hôi.      D. Nước bọt.

**Câu 22.** Những đối tượng nào sau đây là sinh vật sống dưới nước?

- A. Con cá, cây bàng, con tôm, cây ổi.
- B. Cây ổi, con gà, con mực, cây rong.
- C. Con voi, con mèo, cây rong, con gà.
- D. Con tôm, con cá chép, con cá heo, san hô.

**Câu 23.** Khi trời nóng, cơ thể toát ra nhiều mồ hôi. Khi đó cơ thể chịu tác nhân kích thích nào từ môi trường?

A. Nhiệt độ.      B. Ánh sáng.      C. Không có tác nhân kích thích.      D. Nguồn nước.

**Câu 24.** Trao đổi khí là quá trình sinh vật lấy

- A. CO<sub>2</sub> từ môi trường vào cơ thể và thải O<sub>2</sub> ra môi trường.
- B. O<sub>2</sub> từ môi trường vào cơ thể.
- C. O<sub>2</sub> hoặc CO<sub>2</sub> từ môi trường vào cơ thể, đồng thời thải ra môi trường khí CO<sub>2</sub> hoặc O<sub>2</sub>.
- D. O<sub>2</sub> từ môi trường vào cơ thể và thải CO<sub>2</sub> ra môi trường.

**Câu 25.** Vai trò của cảm ứng đối với sinh vật là gì?

- A. Không có vai trò gì đối với sinh vật.
- B.Ức chế sự sinh trưởng của sinh vật.
- C. Giúp sinh vật tổng hợp các chất dinh dưỡng.
- D. Thích ứng với thay đổi của môi trường.

**Câu 26.** Ống tiêu hóa của người có trình tự như thế nào?

- A. Miệng → Dạ dày → Thực quản → Ruột non → Ruột già → Trực tràng → Hậu môn.
- B. Miệng → Thực quản → Dạ dày → Ruột non → Ruột già → Trực tràng → Hậu môn.
- C. Miệng → Thực quản → Dạ dày → Ruột non → Trực tràng → Ruột già → Hậu môn.
- D. Miệng → Thực quản → Ruột non → Dạ dày → Ruột già → Trực tràng → Hậu môn.

**Câu 27.** Quá trình thu nhận và tiêu hoá thức ăn trong ống tiêu hoá của người trải qua bao nhiêu giai đoạn?

- A. 4 giai đoạn.      B. 3 giai đoạn.      C. 2 giai đoạn.      D. 1 giai đoạn.

**Câu 28.** Chất béo có nhiều ở nhóm thực phẩm nào?

- A. Thịt nạc, cá, tôm, trứng.      B. Mỡ động vật, mỡ thực vật, bơ.  
C. Mật ong, trái cây chín, rau xanh.      D. Hoa quả tươi, trứng gà, cá.

## II/ TỰ LUẬN (3đ)

**Câu 1 (1đ):** a) Theo khuyến nghị năm 2012 của viện dinh dưỡng quốc gia, trẻ em ở tuổi vị thành niên cần 40 ml nước/ 1 kg thể trọng mỗi ngày. Dựa vào khuyến nghị này hãy tính lượng nước cần uống của bản thân để đảm bảo nhu cầu nước cho cơ thể.

b) Vì sao người ta thường khoét lỗ bên dưới đáy các chậu dùng để trồng cây?

**Câu 2 (1đ):** Trình bày những đặc điểm sinh học của rễ thích nghi với chức năng hút nước và hút khoáng.

**Câu 3 (1đ):** Tại sao khi bị nôn, sốt cao, tiêu chảy, chúng ta cần phải bổ sung nước bằng cách uống dung dịch oresol?

---Chúc các em làm bài tốt---

Họ và tên: ..... Lớp: ..... Mã đề 704

**I/ TRẮC NGHIỆM (7đ)**

*Hãy chọn câu trả lời đúng nhất và tô vào phiếu trắc nghiệm*

**Câu 1.** Vai trò của cảm ứng đối với sinh vật là gì?

- A. Thích ứng với thay đổi của môi trường.
- B. Không có vai trò gì đối với sinh vật.
- C. Giúp sinh vật tổng hợp các chất dinh dưỡng.
- D. Ức chế sự sinh trưởng của sinh vật.

**Câu 2.** Nước được hấp thụ vào máu nhiều nhất ở bộ phận nào của ống tiêu hoá?

- A. Ruột non.                      B. Ruột già.                      C. Ruột thừa.                      D. Dạ dày.

**Câu 3.** Quá trình thu nhận và tiêu hoá thức ăn trong ống tiêu hoá của người trải qua bao nhiêu giai đoạn?

- A. 3 giai đoạn.                      B. 1 giai đoạn.                      C. 4 giai đoạn.                      D. 2 giai đoạn.

**Câu 4.** Con người đã ứng dụng tính hướng sáng, hướng nước, hướng chất dinh dưỡng ở thực vật để ứng dụng vào đâu?

- A. Trong trồng trọt.                      B. Trong học tập.
- C. Trong chăn nuôi.                      D. Trong chăm sóc sức khỏe.

**Câu 5.** Đâu **không** phải là thành phần của hệ tuần hoàn?

- A. Hệ mạch.                      B. Máu.                      C. Phổi.                      D. Tim.

**Câu 6.** Chất béo có nhiều ở nhóm thực phẩm nào?

- A. Thịt nạc, cá, tôm, trứng.                      B. Mật ong, trái cây chín, rau xanh.
- C. Mỡ động vật, mỡ thực vật, bơ.                      D. Hoa quả tươi, trứng gà, cá.

**Câu 7.** Trao đổi khí giữa cơ thể sinh vật với môi trường diễn ra theo cơ chế nào?

- A. Cơ chế chủ động.                      B. Cơ chế thụ động.
- C. Cơ chế khuếch tán.                      D. Cơ chế thẩm thấu.

**Câu 8.** Ở người, trao đổi khí oxygen và carbon dioxide giữa cơ thể với môi trường được thực hiện thông qua hệ cơ quan nào sau đây?

- A. Hệ hô hấp.                      B. Hệ tiêu hóa.                      C. Hệ tuần hoàn.                      D. Hệ thần kinh.

**Câu 9.** Chất dinh dưỡng ở thực vật là

- A. lipid.                      B. muối khoáng.                      C. vitamin.                      D. carbohydrate.

**Câu 10.** Ống tiêu hóa của người có trình tự như thế nào?

- A. Miệng → Dạ dày → Thực quản → Ruột non → Ruột già → Trực tràng → Hậu môn.
- B. Miệng → Thực quản → Dạ dày → Ruột non → Trực tràng → Ruột già → Hậu môn.
- C. Miệng → Thực quản → Ruột non → Dạ dày → Ruột già → Trực tràng → Hậu môn.
- D. Miệng → Thực quản → Dạ dày → Ruột non → Ruột già → Trực tràng → Hậu môn.

**Câu 11.** Liên kết hóa học giữa các nguyên tử trong phân tử nước là

- A.** liên kết phosphodiester.      **B.** liên kết hydrogen.  
**C.** liên kết ion.      **D.** liên kết cộng hóa trị.

**Câu 12.** Sự thoát hơi nước của cây đóng vai trò gì?

**A.** Tạo lực hút giúp vận chuyển dòng nước và các chất dinh dưỡng từ lá và đến các bộ phận khác của cây.

**B.** Tạo lực đẩy giúp vận chuyển dòng nước và các chất khoáng từ rễ lên lá và đến các bộ phận khác của cây trên mặt đất.

**C.** Tạo lực kéo giúp vận chuyển dòng nước và các chất khoáng từ rễ lên lá và đến các bộ phận khác của cây trên mặt đất.

**D.** Tạo lực đẩy giúp vận chuyển dòng nước và các chất dinh dưỡng từ lá và đến các bộ phận khác của cây.

**Câu 13.** Đây là con đường nước và các chất thải của cơ thể được đào thải ra bên ngoài?

- A.** Mồ hôi.      **B.** Nước mắt.      **C.** Nước tiểu và mồ hôi.      **D.** Nước bọt.

**Câu 14.** Đất nào có tầng đất dày, tơi xốp, nhiều chất dinh dưỡng, thuận lợi cho quá trình hút nước và chất dinh dưỡng của cây trồng.

- A.** Đất phù sa.      **B.** Đất đá ong.      **C.** Đất pha cát.      **D.** Đất đỏ bazan.

**Câu 15.** Muốn cơ thể phát triển một cách cân đối và khỏe mạnh, chúng ta cần

**A.** ăn thật no, ăn nhiều thực phẩm cung cấp chất béo.

**B.** ăn nhiều thức ăn giàu chất đạm, không ăn đúng giờ.

**C.** ăn đúng bữa, ăn đúng cách, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

**D.** ăn nhiều bữa, ăn không đủ chất dinh dưỡng.

**Câu 16.** Cơ quan đảm nhận chức năng thoát hơi nước ở thực vật là

- A.** rễ      **B.** lá      **C.** thân      **D.** khí khổng

**Câu 17.** Quá trình trao đổi khí qua khí khổng ở lá cây trong hô hấp diễn ra như thế nào?

**A.** Khí carbon dioxide khuếch tán từ ngoài môi trường qua khí khổng vào lá, khí oxygen khuếch tán từ trong lá qua khí khổng ra môi trường.

**B.** Khí oxygen khuếch tán từ ngoài môi trường qua khí khổng vào lá, khí carbon dioxide khuếch tán từ trong lá qua khí khổng ra môi trường.

**C.** Khí oxygen và khí carbon dioxide đều khuếch tán từ trong lá qua khí khổng ra môi trường.

**D.** Khí oxygen và khí carbon dioxide đều khuếch tán từ ngoài môi trường qua khí khổng vào lá.

**Câu 18.** Khi trời nóng, cơ thể toát ra nhiều mồ hôi. Khi đó cơ thể chịu tác nhân kích thích nào từ môi trường?

- A.** Nhiệt độ.      **B.** Ánh sáng.      **C.** Không có tác nhân kích thích.      **D.** Nguồn nước.

**Câu 19.** Tập tính bẩm sinh là những tập tính

**A.** sinh ra đã có, được thừa hưởng từ bố mẹ, chỉ có ở cá thể đó.

**B.** sinh ra đã có, được thừa hưởng từ bố mẹ, đặc trưng cho loài.

**C.** học được trong đời sống, không được thừa hưởng từ bố mẹ, chỉ có ở cá thể đó.

**D.** học được trong đời sống, không được thừa hưởng từ bố mẹ, đặc trưng cho loài.

**Câu 20.** Cảm ứng ở sinh vật là gì?

- A. Là cơ chế tự vệ của sinh vật.
- B. Sinh vật không có cảm ứng.
- C. Là phản ứng của sinh vật đối với các kích thích từ môi trường.
- D. Là một hoạt động liên quan đến phân chia và sinh trưởng của tế bào.

**Câu 21.** Những đối tượng nào sau đây là sinh vật sống dưới nước?

- A. Cây ổi, con gà, con mực, cây rong.
- B. Con tôm, con cá chép, con cá heo, san hô.
- C. Con voi, con mèo, cây rong, con gà.
- D. Con cá, cây bàng, con tôm, cây ổi.

**Câu 22.** Các thói quen tốt ở người đều là những

- A. tập tính sẵn có.
- B. tập tính học được.
- C. tập tính di truyền.
- D. cảm ứng hướng dinh dưỡng.

**Câu 23.** Ve sầu kêu vào mùa hè oi ả, ếch đực kêu vào mùa sinh sản là tập tính

- A. bẩm sinh.
- B. tự lập.
- C. hỗn hợp.
- D. học được.

**Câu 24.** Lòng hút của rễ do tế bào nào phát triển thành?

- A. Tế bào mạch gỗ ở rễ.
- B. Tế bào biểu bì.
- C. Tế bào nội bì.
- D. Tế bào vỏ rễ.

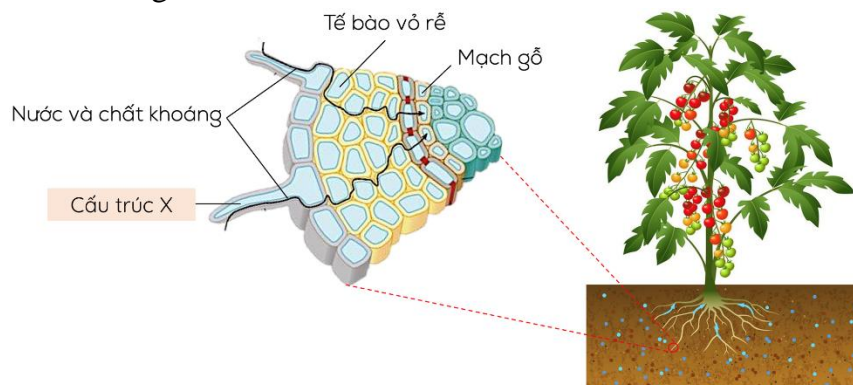
**Câu 25.** Trao đổi khí là quá trình sinh vật lấy

- A.  $O_2$  từ môi trường vào cơ thể.
- B.  $O_2$  từ môi trường vào cơ thể và thải  $CO_2$  ra môi trường.
- C.  $O_2$  hoặc  $CO_2$  từ môi trường vào cơ thể, đồng thời thải ra môi trường khí  $CO_2$  hoặc  $O_2$ .
- D.  $CO_2$  từ môi trường vào cơ thể và thải  $O_2$  ra môi trường.

**Câu 26.** Để xua đuổi và tiêu diệt các loại động vật gây hại cho mùa màng như bướm, bọ xít, châu chấu, chuột,... người ta đã lợi dụng

- A. cảm ứng hướng nước của chúng.
- B. tập tính của chúng.
- C. cảm ứng hướng ánh sáng của chúng.
- D. cảm ứng hướng chất dinh dưỡng của chúng.

**Câu 27.** Cấu trúc X là gì?



**Hình.** Con đường hấp thu nước và chất khoáng của cây.

- A. Mạch gỗ.
- B. Mạch rây.
- C. Lòng hút của rễ.
- D. Khí khổng.

**Câu 28.** Để cây trồng sinh trưởng và phát triển tốt, cho năng suất cao cần

- A. tăng lượng phân bón tối đa, giảm lượng nước tưới tối thiểu cho cây.
- B. tăng cường bón phân và cung cấp nước tối đa cho cây trồng.
- C. căn cứ vào những nhu cầu của cây để tưới nước, bón phân hợp lí.

**D.** giảm lượng phân bón tối thiểu, tăng lượng nước tưới tối đa cho cây.

## **II/ TỰ LUẬN (3đ)**

**Câu 1 (1đ):** a) Theo khuyến nghị năm 2012 của viện dinh dưỡng quốc gia, trẻ em ở tuổi vị thành niên cần 40 ml nước/ 1 kg thể trọng mỗi ngày. Dựa vào khuyến nghị này hãy tính lượng nước cần uống của bản thân để đảm bảo nhu cầu nước cho cơ thể.

b) Vì sao người ta thường khoét lỗ bên dưới đáy các chậu dùng để trồng cây?

**Câu 2 (1đ):** Trình bày những đặc điểm sinh học của rễ thích nghi với chức năng hút nước và hút khoáng.

**Câu 3 (1đ):** Tại sao khi bị nôn, sốt cao, tiêu chảy, chúng ta cần phải bổ sung nước bằng cách uống dung dịch oresol?

*---Chúc các em làm bài tốt---*